TAND HUYỆN NINH SƠN **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74 /2018 /QĐST-HNGĐ	*Ninh Sơn, ngày 17 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2018/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1989

Bị đơn: Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn Đ2, xã N, huyện X, tỉnh Y.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Minh H và ông Nguyễn Trọng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Nguyễn Trọng T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thúy D, sinh ngày 07/01/2012 và Nguyễn Trọng Hoàng P, sinh ngày 17/3/2013 cho anh Nguyễn Trọng T trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Minh H phải nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai cháu mỗi tháng 3.000.000đ/tháng. Kể từ tháng 8/2018 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, lao động tự túc được.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán cho người được thi hành án số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án một khoản lãi suất theo quy định pháp luật tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ đối với con chung không ai được quyền ngăn cản việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản và nợ chung:

Hai người tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh H đồng ý chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013484 ngày 16/4/2018 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
-VKSND huyện X;
- CC THA DS huyện X;
- UBND xã N;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ, AV.

THẨM PHÁN

Đạo Văn Đậu